



**UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: 169 Trần Nguyên Hãn, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng.  
Điện thoại: 02253 719 315 Email: caodangytehaiphong@gmail.com  
Fax: 02253 717 400 Website: <http://hpmc.edu.vn>

**QUY TRÌNH  
KHÁO SÁT NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ**

|                  |               |
|------------------|---------------|
| Mã hóa           | : QT23/CĐYTHP |
| Ban hành lần     | : 01          |
| Hiệu lực từ ngày | : /9/2025     |

|           | Người soạn thảo               | Người kiểm tra      | Người phê duyệt |
|-----------|-------------------------------|---------------------|-----------------|
| Chữ ký    |                               |                     |                 |
| Họ và tên | Vũ Đình Khôi                  | ThS. Hoàng Văn Hùng | TS.Đào Văn Tùng |
| Chức danh | Trưởng phòng<br>Phòng TC-HCQT | Phó Hiệu trưởng     | Hiệu trưởng     |

## **I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG**

### **1. Mục đích**

- Khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý về các chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo của trường.
- Giúp cho nhà trường thu thập và tổng hợp thông tin dựa trên kết quả khảo sát nhà giáo, cán bộ quản lý đang làm việc tại trường.
- Thông qua kết quả khảo sát giúp nhà trường làm cơ sở để các bộ phận liên quan cần có bản kế hoạch hành động để khắc phục các thiếu sót, chỉnh sửa và cải tiến các chính sách cho phù hợp với thực tiễn.

### **2. Phạm vi áp dụng**

- Quy trình này áp dụng cho nhà giáo, cán bộ quản lý đang làm việc tại Trường Cao đẳng Y tế Hải Phòng.

## **II. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT**

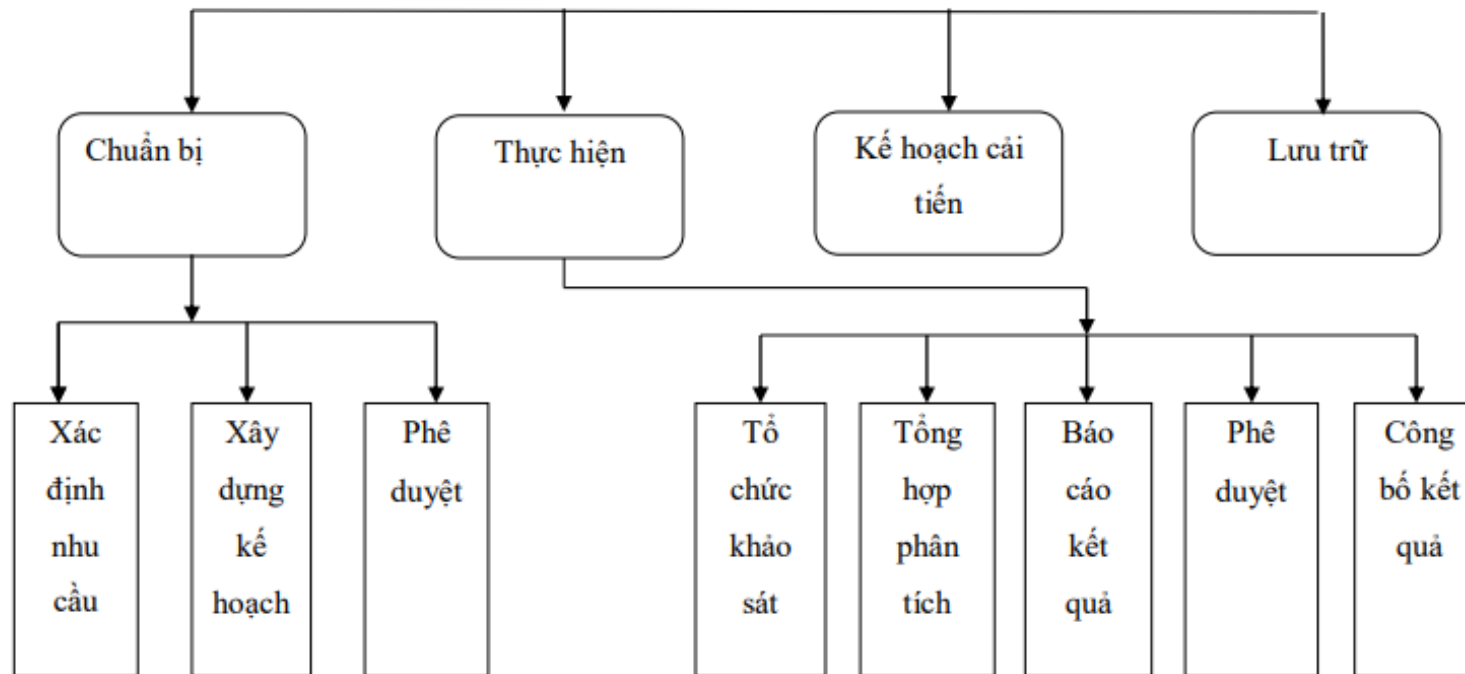
### **1. Định nghĩa (Không có định nghĩa)**

### **2. Từ viết tắt:**

|               |                                                  |
|---------------|--------------------------------------------------|
| BGH:          | Ban Giám hiệu;                                   |
| BM:           | Biểu mẫu;                                        |
| CNTT:         | Công nghệ thông tin;                             |
| DS:           | Danh sách;                                       |
| KS:           | Khảo sát                                         |
| ĐT,NCKH&HTQT: | Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và Hợp tác quốc tế; |
| GV:           | Giảng viên;                                      |
| NG,CBQL:      | Nhà giáo, cán bộ quản lý;                        |
| KH:           | Kế hoạch;                                        |
| MH, MĐ:       | Môn học, mô-đun;                                 |
| PTL:          | Phiếu trả lời                                    |
| TC,HC&QT:     | Tổ chức, Hành chính và Quản trị;                 |
| TTKTKĐCL:     | Thanh tra, Khảo thí - Kiểm định chất lượng;      |
| VĐ, TH, LS:   | Vấn đáp, thực hành, lâm sàng.                    |

### III. LƯU ĐỒ QUY TRÌNH

#### KHẢO SÁT NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ



#### IV. ĐẶC TẢ QUY TRÌNH

| TT | Tên bước                              | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                  | Bộ phận/Người thực hiện | Bộ phận/người phối hợp thực hiện        | Kết quả đạt được               | Hạn hoàn thành | Biểu mẫu/hồ sơ       |
|----|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------|----------------|----------------------|
| 1  | Xác định nhu cầu, nhiệm vụ            | - Tổng hợp số lượng NG,CBQL đang làm việc tại Nhà trường;<br>- Nhiệm vụ khảo sát NG,CBQL nhằm mục đích đánh giá chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo . | Phòng TT,KT&KĐCL        | - Phòng TC,HC&QT<br>- Các khoa/phòng/BM |                                |                | BM/QT23/TT KTKĐCL/02 |
| 2  | Xây dựng KH, phiếu, công cụ khảo sát. | - Lập kế hoạch khảo sát;<br>- Thiết kế nội dung phiếu khảo sát, link online;                                                                                                                                                        | Phòng TT,KT&KĐCL        |                                         | Kế hoạch                       |                | BM/QT23/TT KTKĐCL/01 |
| 3  | Phê duyệt                             | Trình duyệt KH: Kiểm tra tính phù hợp của KH.                                                                                                                                                                                       | Phòng TT,KT&KĐCL        | BGH                                     |                                |                |                      |
| 4  | Tổ chức khảo sát                      | - Tiến hành khảo sát bằng hình thức trả lời online hoặc khảo sát trực tiếp bằng phiếu theo KH và nội dung đã chuẩn bị.<br>- Phiếu khảo sát, đường link online.                                                                      | Phòng TT,KT&KĐCL        | - Phòng TC,HC&QT<br>- Các khoa/phòng/BM | - Phiếu khảo sát, link online. | Theo KH        | BM/QT23/TT KTKĐCL/03 |
| 5  | Tổng hợp phân tích xử lý dữ liệu      | - Thu thập dữ liệu từ các phiếu khảo sát;<br>- Phân tích xử lý dữ liệu thu được.                                                                                                                                                    | Phòng TT,KT&KĐCL        |                                         |                                |                |                      |
| 6  | Báo cáo kết quả                       | - Tổng hợp dữ liệu theo từng nội dung câu hỏi;<br>- Vẽ biểu đồ tổng hợp.                                                                                                                                                            | Phòng TT,KT&KĐCL        |                                         |                                |                | BM/QT23/TT KTKĐCL/04 |
| 7  | Phê duyệt                             | Trình duyệt báo cáo                                                                                                                                                                                                                 | BGH                     |                                         | Báo cáo                        | Theo KH        |                      |
| 8  | Công bố kết quả                       | - Công bố kết quả khảo sát cho toàn thể các bộ phận trong trường;<br>- Công bố trên trang Website trường;                                                                                                                           | Phòng TT,KT&KĐCL        |                                         |                                | Theo KH        |                      |
| 9  | Kế hoạch thực hiện cải tiến           | - Qua bản báo cáo tổng hợp cho thấy cần phải cải tiến ở các nội dung cụ thể;<br>- Các bộ phận liên quan cần có bản kế hoạch hành động để khắc phục các thiếu sót, chỉnh sửa và cải tiến các chính sách liên quan.                   | Phòng TT,KT&KĐCL        |                                         |                                |                |                      |
| 10 | Lưu trữ                               | - Lưu văn thư;<br>- Lưu TT,KT&KĐCL.                                                                                                                                                                                                 |                         |                                         |                                |                |                      |



**V. CÁC CÔNG CỤ/BIỂU MẪU/HƯỚNG DẪN KÈM THEO**

| TT | Tên công cụ/biểu mẫu/hồ sơ                | Ký hiệu             |
|----|-------------------------------------------|---------------------|
| 1  | Kế hoạch khảo sát NG,CBQL                 | BM/QT23/TTKTKĐCL/01 |
| 2  | Thông tin danh sách của NG,CBQL           | BM/QT23/TTKTKĐCL/02 |
| 3  | Bảng hỏi khảo sát NG,CBQL                 | BM/QT23/TTKTKĐCL/03 |
| 4  | Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát NG,CBQL | BM/QT23/TTKTKĐCL/04 |